



Hồ sơ hồ sơ Nguyễn Văn Biên

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 86345
VEWL.# _____
I-171 : Yes ☒ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN BIEN
Last Middle First
Current Address 67 PHAM VIET GHANH F.15, Q.1 HO CHI MINH CITY
Date of Birth DEC 5, 1939 Place of Birth HUA THIEN, VIETNAM
Previous Occupation (before 1975) MAJOR - CHIEF SECTION OPERATION POLICE OF
(Rank & Position) NATIONAL OFFICE
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUNE 15, 75 To DEC 20, 1983
8 years 6 m.
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN, HAO N.
Name
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>NGUYEN, KIEM B.</u>	<u>SON</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 10-19-88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN , BIEN V.
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DOAN THI TUY ANH	2-1-1942	WIFE
NGUYEN THI TU UYEN	12-4-1971	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Lyon, ngày 12/9/88

Chị Thơ mến,

Nhận được thư chị mừng lắm, đã lâu rồi mới liên lạc lại với nhau. Địa chỉ của chị vẫn chỗ cũ, thư sau gửi qua chị tài ở không tới.

Chị vẫn vui và khỏe luôn chứ. Các cháu của chị cũng như chị Tết trước qua toàn tu hết cả chứ? Có thường gặp các bạn ở bên đó không? Anh Liêng chị Phi về ở gần chị tới lui thì vui lắm rồi. Nếu gặp thì chị tới gọi lời thăm anh chị ấy nghe.

Anh Quyền năm ngoái nghe nói hình như dời nhà rồi. Lâu lâu tôi cũng không liên lạc và cả anh Khang nữa.

Tôi gửi kèm theo đây hồ sơ của chị em qua nhờ chị giúp giùm. Biên hiện có 2 đứa con tính cư ở Mỹ, địa chỉ Nguyễn - Nguyễn - Thảo,

CA 94015. Chúng nó còn nhỏ và mới qua bên được 2, 3 năm rồi đó. Địa chỉ bên đây là địa chỉ còn gốc mới có chồng năm ngoái. Chúng nó rất ít liên lạc với tôi nên không thể đã lâu giầy tờ gì cho cha nó được.

Năm ngoái Biên có gửi một hồ sơ qua đây nhờ tôi chuyển cho O.D.P. Bangkok, nhưng cũng không có trả lời.

Vấn đề này tôi cũng không rành lắm, ở đây như cái hộp thư, nhận rồi chuyển đi và không biết kết quả thế nào.

Nay nhờ chị và Hột giúp cho một tay
hy vọng có kết quả tốt.

22

Từ ngày gia đình di tản toàn tụ, tôi thấy
vui hơn tuy nhiên đời sống còn phải lo lắng
nhiều cho sự học hành và tương lai của con
cái. Còn nhiều người thân ở bên nhà sống
trung mại khổ cực và thiếu thốn cần phải giúp
đỡ.

Khi nào có dịp Âu du, nhờ ghé Lyon
để thăm bạn bè đầu xanh - Chị cố gắng giúp
đỡ cho các anh em bên nhà, họ đặt nhiều hy
vọng vào Hột để sớm thoát khỏi cảnh đói khát.

Tạm ngưng đây, thân ái và gia đình,
chúc chị khỏe vui khỏe và nhiều may mắn.

Cho tôi gọi lời thân ái tới chị Trết và gia đình.

Thân mến,

Em

Mrs Tran

Exp: NGUYEN VAN TONG

PAR AVION
VIA AIR MAIL
LUFTPOST



M^{me}. KHUC MINH THO

U.S.A.

Hồ sơ hồ tư Nguyễn văn Biền



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 86345
VEWL.# _____
I-171 : Yes / No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN BIEN
Last Middle First
- Current Address 67 PHAM VIET CHANH F.15, Q.1 HO CHI MINH CITY
VIETNAM
- Date of Birth DEC 5, 1929 Place of Birth THUA THIEN, VIETNAM
- Previous Occupation (before 1975) MAJOR - CHIEF SECTION OPERATION POLICE OF
(Rank & Position) NATIONAL OFFICE
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUNE 15, 75 To DEC 20, 1984
8 years 6 m.
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN, HAO N.
Name

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN, KIEM b.</u>	<u>SON</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 10-19-88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN , BIEN Y.
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DOAN THI TUY ANH	2-1-1942	WIFE
NGUYEN THI TU UYEN	12-4-1971	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

T-H

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : ...120791... CN

Họ và tên chủ hộ : ...Đoàn Thị Châu Anh...

Ấp, ngõ, số nhà : ...67...

Thị trấn, đường phố : ...Thị trấn Thủ Đức...

Xã, phường : ...15...

Huyện, quận : ...MST...

Ngày : ... tháng ... năm ... 1954 ...

Trưởng công an : ...Bác Sĩ L...

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3 :

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKKK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1942	330/43292	Đi làm công nhân	10.9.1981		
2	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1945		H2 Bp 12	10.9.1981		
3	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1963			10.9.1981		
4	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1967			10.9.1981		
5	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1969			10.9.1981		
6	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1970			10.9.1981		
7	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
8	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
9	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
10	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
11	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
12	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
13	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
14	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
15	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
16	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
17	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
18	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
19	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
20	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
21	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
22	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
23	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
24	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
25	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
26	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
27	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
28	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
29	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
30	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
31	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
32	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
33	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
34	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
35	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
36	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
37	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
38	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
39	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
40	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
41	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
42	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
43	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
44	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
45	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
46	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
47	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
48	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
49	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
50	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
51	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
52	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
53	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
54	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
55	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
56	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
57	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
58	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
59	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
60	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
61	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
62	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
63	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
64	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
65	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
66	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
67	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
68	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
69	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
70	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
71	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
72	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
73	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
74	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
75	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
76	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
77	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
78	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
79	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
80	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
81	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
82	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
83	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
84	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
85	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
86	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
87	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
88	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
89	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
90	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
91	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
92	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
93	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
94	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
95	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
96	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
97	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
98	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
99	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		
100	Nguyễn Thị Dung	Thật là	Nữ	1971			10.9.1981		

Số / UB/P. 15
CHUNG NHAN GIONG Y PAN CHINH

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 1
Ngày 25 Tháng 7 năm 1988
UBND Phường 15

QL CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 15.01

Ủy Viên Thư Ký



Tên: Thiệu Hùng

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Hầm tằm

Đặc lập -- Cư do -- Hành phúc

Số

GR1

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

191

Thiên

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

ĐÃ TRÌNH DIỆN

Số 1843

Ngày 2 tháng 1 năm 1974

PHÒNG CS. QLHC và TTXH

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thi hành án văn, quyết định của số 109 ngày 27 tháng 11 năm 1963

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chỉ có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Biên

Sinh năm 1939

Tên gọi khác Nguyễn Văn Biên

Nơi sinh thừa thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu trước khi bị bắt 67 phạm viết chánh quận 1 T/P HỒ CHÍ MINH

Cán tại thiếu tá quyền chủ sự phòng hành quân

Bị bắt ngày 15/06/75

Án phạt TCTT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị giam giữ tại lấn, công thành năm tháng

Đã được giảm án lấn, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 67 phạm viết chánh quận 1 T/P HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: qua trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng.

Lao động: tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao năng suất chất lượng khá.

Nội quy: chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn.

Học tập: tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá.
(quan cho 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại GRN1. Phức tạp xã

Nơi cư trú

Trước ngày tháng năm 19

Ngày 12 tháng 12 năm 1973

Q. Giám thị

Sân tay người trả phí

Nguyễn Văn Biên

Sân tay, chữ ký

người được cấp giấy

Sân tay

191

Nguyễn Văn Biên

THIẾU TÁ: NGUYỄN ANH QUANG

50 / U6 / P. 15

Xuất trình tại PHÒNG ngày 15 tháng 9
 Năm 1968 tháng 9 năm 1968

There being no other business, the meeting adjourned.

1991-11-22 15:00

Ngày Viên Thư Kỳ

Ngày cấp Giấy this cho anh, chỉ có tên anh đây:

~~NEUTRAL VANDERBILT~~

Ngày 18 tháng 1 năm 1954

400

made 7/2/77 36 57A

Tracy Chapman

1891

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

— 126 —

$r = \frac{c}{v} = \frac{3 \times 10^8}{\text{speed of light}}$

$$\lim_{n \rightarrow \infty} \frac{\ln(\ln^2 n)}{\ln n} = 0 \quad \text{and} \quad \lim_{n \rightarrow \infty} \frac{\ln(\ln^2 n)}{\ln(\ln^2 n)} = 1$$

_____ năm _____

cu noi (și) de pînă la et chenn duen 1

Nhận xét quá trình: 100

đang: đây là một sự kiện

_____ place the cash value.

long : them la da ngay cong hon

_____nämge wagt chet Iuping kha.

Page 10 of 10

tap : them in a top down manner

(pursuant to the law)

... và phân tích diện tích (CBN) Phân tích...

$$\partial_t m_{\alpha} = -2nkT \cdot \nabla \cdot \mathbf{v}_{\alpha}$$

1500

1. *Land*

2000

(1907) 1850-1851

ĐIỀU KIỆN VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC

1894

Van Buren

For more information

Chiam-til



QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

- Căn cứ luật tổ-chức Hội-Đồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông NGUYỄN VĂN BIÊN

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay phê chuẩn cho : Ông Nguyễn Văn Biên
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1937
Chỗ ở hiện nay : 67/Annam Việt Chánh/P15
Cấp bậc : hiệu tá
Chức vụ : Chỉ huy Phòng Hành Quân
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng, U.B.N.D. Quận I, Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được và Ông Biên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUẬN I, ngày 14 tháng 3 năm 1986

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I
CHỖ TỊCH amr

NƠI NHẬP

- Như điều 2
- Sở Công An
- Lưu.



Trần Văn Hùng

Đương Văn Đăng

BỘ TƯ-PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ-PHÁP

TÒA Hon giải Phui Lang

Chứng-chỉ Thê-vì khai s

Số 284

của

Nguyễn Văn Biền

Ngày 13-12-1955



Năm một nghìn chín trăm năm mươi sáu, tháng mười hai
ngày mười hai hồi mười giờ

Trước mặt chúng tôi là Hon giải Phui Lang

Chánh-án Tòa Hon giải Phui Lang ngồi tại Văn-phòng

có ông Đan Xuân lực sự giúp việc.

Có ông, bà Nguyễn Văn Biền 64 tuổi, nghề nghiệp

Quảng lạc trú tại An tuyên

thẻ kiểm tra số 904.000.069 ngày 29-9-55 do quân

Phui Lang cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục

khai sanh của Nguyễn Văn Biền sanh ngày 5

tháng 12 năm 1939 tại làng An tuyên

huyện Phui Lang tỉnh Phu Thien được vì lẽ

lưu lạc ở ngoài thành phố bị thất lạc

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau, do ý bản đến đề lập chứng-chỉ thay thế chứng-thư hộ-tịch nói trên.

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

1) Đan Văn Kinh 56 tuổi, nghề thợ may
trú tại An tuyên

thẻ kiểm tra số 07A.000.431 ngày 1-10-55 do quân Phui Lang cấp

2) Đan Thoa 59 tuổi, nghề lâm ruộng

trú tại An tuyên

thẻ kiểm tra số 97A.000.064 ngày 29-9-55 do quân Phui Lang cấp

3) Đan Xe 45 tuổi, nghề ở nhà

trú tại An tuyên

thẻ kiểm tra số 011A.000.090 ngày 29-9-55 do quân Phui Lang cấp
Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337
H.V. HÌNH-LUẬT phạt tội nguy chứng về việc hộ, đồng cam đoan qua
quyết chắc chắn tên Nguyễn Văn Biền

sanh ngày năm tháng mười hai

năm một ngàn chín trăm ba mươi chín

tại làng An tuyên

tỉnh Phu Thien con ông Nguyễn Văn Biền và bà

Đan Thị Lạc

Hai ông, bà này đã chính thức lấy nhau



Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ biên số chiến tranh số bộ bị thất lạc

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47 48 H. V. HỌ-LUẬT lập, chứng chỉ thế vì khai-sanh này cho tên Nguyễn Văn Kiên sanh ngày năm tháng mười hai năm một ngàn chín trăm ba mươi chín tại làng Ấp Truyền huyện Phước Ninh tỉnh Bình Định con ông Nguyễn Văn và bà Đoàn Thị Lục đã cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký lên với chúng tôi và ông lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

Những người chứng,

10) Đoàn Văn Kính

Người đứng xin,

Nguyễn Văn

20) Trần Văn

30) Đoàn Lê

Trước bạ tại Huế

Ngày 14 tháng 12 năm 1956

Quyển 6 tờ 19 số 471

Thầu miễn thuế

Chủ-sự,

Phan Văn Đạt



ANH BÀN

SU

Phan Văn Đạt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022313013**

Họ tên **NGUYỄN VĂN BIÊN**

Sinh ngày **05-12-1939**

Nguyên quán **Bình Trị Thiên**

Nơi thường trú **67 Phạm Việt-
Chánh, P.15, Q.1, T.P. Hồ Chí Minh.**

Số **55** / UB/P. 15

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 1

Ngày **16** tháng **9** năm **1988**

UBND Phường **15**

T. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 15. Q.1
U. VIÊN Thư Ký



Chú

Trần Thiệu Hùng



Danh tộc: Kinh		Tôn giáo: Khổng
NGƯỜI TRỞ TRÁI		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Nốt ruồi cách 3cm dưới đuôi mắt trái.
NGƯỜI TRỞ PHẢI		Ngày tháng 01 năm 1988 CHỦ TỊCH TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Thao</i> Viết Chanh

BỘ TƯ PHÁP
SỞ TƯ PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chứng-chỉ thẻ vì khai san



TÒA Hòa giải Hương

Số Thủy

Ngày 3372
18/4/1957

Của ĐOÀN THI TUY ANH

Năm một nghìn chín trăm sáu mươi Bảy, tháng Bốn,
ngày Mười hồi Đến giờ

Trước mặt chúng tôi là Tôn thất chủ

Chánh-án Tòa Hòa giải quận Hương Thủy ngồi tại Văn phòng,

có ông Dong Sĩ Chương lục sự giúp việc.

Có ông, bà ĐOÀN VĂN MANG 47 tuổi, nghề nghiệp

Buôn bán trú tại số 33 Phan Bội Châu

thẻ kiểm tra số 09A0852 ngày 18.9.1955 do Quận

Hương Thủy cấp, dẫn trình rằng hiện không thể xin trích lục

khai sanh của ĐOÀN THI TUY ANH sinh ngày I

tháng 2 năm 1942 tại làng Thủy Trường

quận Hương Thủy tỉnh Thừa Thiên được vì lẽ

số hồ bị thất lạc vì chiến tranh

nên yêu cầu Ban Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê

sau, do y dẫn đến để lập chứng-chỉ thay thẻ chứng-thư hộ-tịch nói-trên.

LIÊN ĐO CỎ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

10) Vô Kham 37 tuổi, nghề nghiệp Công chức

trú tại Xã Thủy Trường

thẻ kiểm tra số 0204 ngày 21.9.55 do Hương Thủy cấp

20) Trần Hưng Mạnh 46 tuổi, nghề nghiệp Thợ May

trú tại Số 43B Dương Phan Bội Châu

thẻ kiểm tra số A001215 ngày 13.8.55 do Quận Hương Ngạn cấp

30) Dang Thuận 46 tuổi, nghề nghiệp Nốt tấu

trú tại Số 10 Kiệt 4 Dương Phan Bội Châu

thẻ kiểm tra số 11A0338 ngày 17.9.55 do Quận Hương Trà cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337

II. V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ, đồng cam đoan quả

quyết chắc chắn tên

sinh ngày Mười một tháng Mai

năm Một ngàn chín trăm bốn mươi hai

tại làng Thủy Trường quận Hương Thủy

tỉnh Thừa Thiên con ông Đoàn Văn Mang và bà

Hai ông, bà này đã chính thức lấy nhau

NGUYỄN THỊ LƯU KIM

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không biết Oil xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lý do sau đây:

Đã bị thất lạc vì chiến tranh

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47—48 H. V. HỌ-LUẬT, lập chứng chỉ thừa vi khai sanh này cho tên **DOAN THI TUY ANH** sinh ngày **18/01/1942** (1) tháng **1** (2) năm **1942** (2) **Đốt năm chín trăm bốn**

lại làng **Thủy Trường** quận **Đông Thủy** tỉnh **Thừa Thiên** con ông **DOAN VAN MANG** và bà **NGUYEN THI LU-KIEU** (2)

đã cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và đồng-lực-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sở:

Chánh án.

Dong sĩ Chương

SATON THẤT CHỨ

Những người chứng,

Người đồng-xin:

10) **VO KHAM**

DOAN VAN MANG

20) **TRAN HUNG-MANH**

30) **DANG THUAN**

Trước bạ tại **HUE**

Ngày **17** tháng **4** năm **1957**

Quyển **10** tờ **27** số **991**

Cháu **MIEN PHU**

Phạm Văn Đạt

Ngày **16** tháng **9** năm **1958**



Tin Thiên Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~920143282~~

Họ tên: **ĐOÀN-THỊ-TÚY-ANH**



Sinh ngày: **01-02-1942**

Nguyên quán: **An Văn Hạ,**

Hương Sơ, Thừa Thiên.

Nơi thường trú: **43, Phan Thanh**

Giản, T. Trần Mỏ Cày, B. Tre

55 / UG / P. 15

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình bởi UBND Phường 15 Quận 1

Ngày 16 tháng 9 năm 1988

UBND Phường 15

T. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 15.01

Ủy viên Thư Ký



Chú

Trần Thiệu Hùng

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 2,5
cm dưới trước mép
trái.

Ngày 10 tháng 10 năm 1978

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG TY

Trần Văn Chiên
TRẦN VĂN CHIÊN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



T H E V I E T N A M A R C H I V E

Box 41041 / Lubbock, Texas 79409-1041 / (806) 742-9010 / Fax (806) 742-0496 / E-Mail: vietnamarchive@ttu.edu

2 pages were removed from the file
Nguyễn Văn Biên (12-5-1939)
due to being medical records of his
wife Đoàn Thị Túy Anh

They were placed in the reserved/restricted
files.

ĐO. THANH SAIGON

VIỆT NAM CỘNG HÒA

ĐO. HÀNH-CHÁNH QUẬN NĂM

II441 A

Số hiệu:

★

HỘ VỆ TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI

ĐẠY MƯỜI MỖ

Năm một ngàn chín trăm

LE FLI 10400

Tên, họ đưa nhỏ

NGUYỄN THỊ TÚ UYÊN

Phai

Nữ

Ngày sinh

Số tháng chạp năm một ngàn chín
trăm bốn mươi một mốt 13830

Nơi sinh

920 TRẦN HƯNG ĐẠO

Tên, họ người Cha.

NGUYỄN VĂN BIÊN

Ba người hai

quân nhân

I F X PHAM VIET CHANH

ĐOÀN THỊ TUY ANH

Tên

hai người chín

Nghề nghiệp

nội-trợ

Nơi cư-ngụ

I-F PHAM VIET CHANH

Vợ chánh hay thứ

vợ chánh

Số UB/P. 15
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH
Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 5
Ngày 16 tháng 9 năm 1981
UBND. Phường 15
QL. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 15.07



Lập tại Saigon, ngày 7 tháng 12 năm 1971

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH:

Saigon, ngày 16 tháng 12 năm 1971

1971

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM.

Nguyễn Kim Bê
Tham-Sự Hành-Chánh

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Quận (Huyện) I

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Phường (Xã) 15

Số: _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Chứng nhân ông Nguyễn Văn Bình
Sinh ngày 5 - 12 - 1939 tại Thừa Thiên
Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____
Nghề nghiệp Thợ May hiện ngụ tại 67 Phan Văn Chánh
Cố trình diện tại Phường: F15 - Quận I
Bà Đào Thị Tuy Anh là vợ sinh ngày 1 - 2 - 1942
Tại Thừa Thiên do giấy hôn thú số Ngat
Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) Nguyễn Nguyễn Hòa sinh năm 1965 tại Saigon
- 2) Nguyễn Anh Tú sinh năm 1967 tại nt
- 3) Nguyễn Tài Tài sinh năm 1968 tại nt
- 4) Nguyễn Bảo Kiên sinh năm 1969 tại nt
- 5) Nguyễn Bảo Trí Thanh sinh năm 1970 tại nt
- 6) Nguyễn Thị Tú Duyên sinh năm 1971 tại nt
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) UB/P 15 sinh năm _____ tại _____

CHỨNG NHÂN CÔNG Y DÂN CHÁNH
Là vợ con được ủy do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất
trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận I

Ngày 16 tháng 9 năm 1988
Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

UBND Phường 15

Ngày 3 tháng 12 năm 1985

PHƯỜNG

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch



Lê Thanh Ngã

Lê Thanh Ngã



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 4 tháng 9 năm 1982

Kính gửi: Nguyễn Văn Tổng

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền xử xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trưởng hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

** HỒ SƠ TÊN:

Thưa và Nguyễn Văn Biên

☒ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

** TÀI LIỆU CẦN BỐ TÚC:

- ☐ Hồ sơ bảo trợ ☒ IV# , ☒ LOI , ☒ Exit visa , ☐ I-171
- ☒ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- ☒ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- ☒ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...

** CÁC THỦ KHÁC:

Giấy sa thải

Saigon ngày 16 tháng 9 năm 1988

Anh giới mến !

Biên nghe anh lâu ở' hoi, không biết phải không như
rất mừng cái đó, đi từ ngày anh đi, thì từ anh đã nhận
của gia đình nhiều rồi biết nhiều, Biên không sợ nữa,
chỉ có những tháng bạn của anh ở' lại giờ đặt hết
hy vọng vào anh.

Hôm trước tôi có gọi 2 hồ số một cho anh của tôi ở' pháp,
nhỏ gọi qua Bà Dung (ngày trước lâu ở' hồ ngoại giao với
bà, là Nguyễn Văn Tổng) không biết hồ số có tới không,
một cho con tôi ở' C.A, chưa thấy thủ tục rồi, nay gọi lại
có tin gì vui anh bác cho cái email biết, email sẽ cho
tôi hay. Địa chỉ email: Nguyễn Nguyễn Hào
at

Thôi cho email gọi lời thăm cái bạn, và gọi lời làm ở
chị Dung năm 1983 có vào không và gọi mình cho ông
không khỏi đây.

Chúc mong tin bạn

Ngân



TO: HAO NGUYEN

Ngày 24/3/88

Thân gửi chị Thảo,

Viết thư này qua chị theo địa chỉ cũ của chị mà tôi vừa tìm thấy. Trước hết tôi có lời gửi thăm chị và gia đình. Từ lâu không có dịp liên lạc với chị nên không biết lúc này chị ra sao. Chị có thường gặp cái anh chị em cùng lắm ở Bồ này trước hiện ở bên đó không? Vì cuộc sống này anh em không có thì giờ liên lạc với nhau và ít có tin tức của nhau.

Theo dõi qua báo chị thấy chị hoạt động có nhiều ảnh hưởng tốt và giúp đỡ cho cái anh em từ nhân thì tôi có ít nhiều hy vọng trong việc ra đi đoàn tụ, hay được chính phủ Hoa Kỳ cho qua định cư ở Mỹ theo như thỏa thuận giữa Hoa Kỳ và VN.

Hôm trước (vài tuần trước nay) tôi có gửi thư qua chị theo địa chỉ của Hội GĐTNCTVN P.O. Box 5435, nhưng không biết chị có nhận được chưa? Trong thư đó tôi có nhờ chị cho biết về tình hình của người em tôi, của Thiệu tá và của TNCT có tên trong danh sách do Hội thiết lập để được ra đi không? Trong tình hình không có tên trong danh sách phải làm thế nào và nhờ chị cho biết cần phải làm những gì.

Chú ấy có gửi thư và vài giấy tờ cần thiết để nhờ tờ chuyển đi giúp, nhưng tờ không được biết rõ, nên viết thư nhờ chị hôm trước, đến nay chưa được thư hồi âm của chị - Viết thư này hy vọng chị nhận được và cho biết rõ chi tiết. Sau đây là tên và cấp bậc trước đây của em tôi.

Thiếu tá Nguyễn Văn Biên, số quân 59/200979 - Bị bắt đi học tập cải tạo năm 1975 và thả về năm 1984.

Hồi năm 1984 chú ấy có gửi đơn qua Bangkok nhưng đến mai không thấy trả lời và không có L01 - Em tôi có 2 đứa con hồn ra khỏi nước hiện định cư ở Mỹ là Nguyễn - Nguyễn - Thảo và Nguyễn - Bảo - Kiên, ngụ tại số 240 Lake Merced BLVD number 19 Daly City - CA 94015 - USA. Chúng nó đang còn nhỏ từ ngày đến định cư ở Mỹ chúng không liên lạc với tôi nên không biết tình trạng ra sao.

Viết thư này về địa chỉ cũ của chị, hy vọng chị nhận được và mong được thư hồi âm của chị để có thể viết thư về nhà cho em tôi rõ.

Thân ái và tất cả gia đình, thân chúc chị nhiều sức khỏe và đạt nhiều thành công.

Địa chỉ tôi:

NGUYỄN VĂN TÔNG

Chân,

Love

ODP CHECK FORM

Date: 9/21

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Nguyen Văn Biên

Date of Birth: 12-5-39

Address in VN 67 Phạm Văn Chánh

Number of Accompanying Relatives: Family 8

Reeducation Time: 9 Years Months Days

IV # 86345

VEWL # 0/

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes; No.

Special List #

Sponsor:

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel.

Lyon, ngày 1/8/1988

Chị Thơ thân mến,

Lâu lắm không liên lạc với chị, vì không được biết địa chỉ của chị. Cách đây 2 năm nhân dịp anh Quynh ghé qua Lyon và có liên lạc bằng điện thoại với anh ấy, và anh cho biết thỉnh thoảng có liên lạc qua thư từ với chị, vì anh ấy bận đi nên tôi không kịp xin địa chỉ của chị.

Được biết chị nay là Chủ tịch Hội Gia đình Tự nhân Chính-tự Việt-Nam, một trong những Hội đoàn tại Mỹ hoạt động có ảnh hưởng lớn đối với chính quyền Mỹ, đó là điều rất vui mừng đối với Cộng đồng người Việt Tị nạn ở nước ngoài và cũng đem lại ít nhiều hy vọng cho những tư nhân cải tạo trong nước.

Tôi có người em ở trong nước cho biết địa chỉ của chị qua hộp thư số 5435, nên tôi viết thư trước hết thăm chị sau đó nhờ chị một việc về chị ấy.

Chị em tôi trước kia là thiếu tá như có lần đã nói chuyện với chị khi còn làm ở Bộ N.G. Chị ấy sau khi được thả từ trại cải tạo về, hoàn cảnh sống gặp nhiều khó khăn, tư tưởng gia đình cũng như ngoài xã hội. Con cái 2 đứa trốn được lên ở tại Mỹ, 2 đứa khác thì mất tích trên đường vượt biên và 1 đứa khác vừa bị chết vì tai nạn ở quê nhà. Cuộc sống vất vả và thiếu thốn và bị hạn chế đi lại.

Được biết từ lâu đã có sự thỏa hiệp giữa chính quyền Mỹ và V.N. cho những người từ cải tạo được qua định cư tại Hoa Kỳ. Do đó tôi xin nhờ chị xem trong danh sách những người được xét cho nhập cảnh Mỹ có tên Thiếu Tá Nguyễn Văn Biên, số quân 59/200.979 hay không? Nếu có thì thủ tục số mấy

và ngay được ra đi?

Trong trường hợp có tên thi cần phải bỏ tức thì những giấy tờ gì. Chị em tôi cũng có gửi qua đây, một số giấy tờ như tờ khai lý lịch, thi cần việc, bản sao giấy khai sinh, và gia đình, tôi sẽ gửi qua chị để nhờ chị giúp đỡ cho vào danh sách nên trong trường hợp không có tên chị ấy trong danh sách được nhập cảnh Hoa Kỳ.

Ngoài ra, chị cho biết cần phải làm gì, tiền tài phải làm sao và gửi ở đâu để xin được tị nạn qua Mỹ. Chị chỉ dẫn cho biết để viết thư cho em tôi.

Thư này viết qua chị theo địa chỉ của em tôi bên nhà gửi qua, rồi đến được chị thì rất là quý.

Nhân đây tôi cũng ghi địa chỉ của chú em tôi tại VN, như sau.

NGUYỄN - VĂN - BIÊN

67, Phạm - Việt - Chánh

Phường 15 - Quận I

Thành phố Hồ - Chí - Minh.

Hy vọng thư này đến tay chị. Lần nữa thăm chị và tất cả gia đình, cho tôi gửi lời thăm chị Tiết. Gia đình tôi chào được qua đoàn tụ từ ngày năm nay. Hẹn thư sau.

Thân mến,

Em

Địa chỉ tôi:

M. NGUYỄN - VĂN - TÔNG

2
Tung



Mrs KHUC MINH THO

P.O. Box 5435

ARL-VA 22205-0635

PAR AVION
BY AIR MAIL

U.S.A.



Exp: NGUYEN-VAN-TONG,

93

Claim Check
No.

379096

☐ Hold

Date

9-19-88

1ST Notice

2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 3849-A,
Oct. 1985

COMMANDE



l/s
li tué
Mme Phan Van
Bên

Mrs KHUC MINH THO



U.S.A.



PAR AVION

Exp: NGUYEN VAN TONG,

ĐÔ THỊ SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA MÀN-CHÍNH QUẬN NĂM

HỘ-TỊCH

Số hiệu: 11111 A

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Nam một ngàn chín trăm

BẢY MƯƠI MỘT



Tên, họ đưa nhỏ	NGUYỄN-THỊ-TỬ-UYÊN
Phái	NỮ
Ngày sinh	Bốn tháng chạp năm một ngàn chín trăm bảy mươi một hai 13/12/30
Nơi sinh	929 TRẦN-GUNG-DẠO
Tên, họ người Cha	NGUYỄN-VĂN-BÌNH
Tuổi	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp	Quản-nhân
Nơi cư-ngụ	1P PHẠM-VIỆT-CHÁNH
Tên, họ người Mẹ	ĐOÀN-THỊ-TỬ-Y
Tuổi	Hai mươi chín
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	1P PHẠM-VIỆT-CHÁNH
Vợ chánh hay thi	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 12 tháng 12 năm 1971

TRÍCH LỤC Y BỐN CHÍNH

Saigon, ngày 12 tháng 12 năm 1971

1971 QUẢN TRƯỞNG QUẬN NĂM



Nguyễn Kim Ba
Tham lý

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

T-H

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 120791 CN

Họ và tên chủ hộ:

Ấp, ngõ, số nhà:

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Huyện, quận:

Ngày: 22 tháng 3 năm 1960
Trưởng công an:

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3:

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đào Thị Tuyết Anh	chồng	nữ	1962	020.113.292	Đào Thị Tuyết Anh	Đ. 9. 1981		
2	Nguyễn Văn Văn	con	nữ	1965		Hà Nội	A. 2. 1981	Đoàn Văn Văn A/4/6	
3	Nguyễn Văn Văn	con	nữ	1968		Hà Nội	A. 9. 1981	Đoàn Văn Văn 15/6/6	
4	Nguyễn Văn Văn	con	nữ	1967		Hà Nội	A. 9. 1981	Đoàn Văn Văn 15/6/6	
5	Nguyễn Văn Văn	con	nữ	1969		Hà Nội	A. 9. 1981	Đoàn Văn Văn 15/6/6	
6	Nguyễn Văn Văn	con	nữ	1970		Hà Nội	A. 9. 1981		
7	Nguyễn Văn Văn	con	nữ	1971		Hà Nội	A. 9. 1981		
8	Nguyễn Văn Văn	con	nữ	1979		Hà Nội	A. 5. 86		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022316013

Họ tên NGUYỄN VĂN BIÊN



Sinh ngày 05-12-19 79

Nguyên quán Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú 67 Phạm Việt-
Chánh, P15, Q1, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

NGƯỜI TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 3cm
dưới đuôi mắt trái.

NGƯỜI TRỎ PHẢI

Nơi 2 tháng 01 năm 1988

KIỂM TRA VÀ CHẤM TRƯỞNG TY CÔNG AN



Thao
Viết Chanh

BỘ TƯ-PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ-PHÁP

TÒA lưu giữ tù nhân

Chứng-chi Thê-vi khai

Số 254
Ngày 13-12-56

của

Nguyễn Văn Bình

Năm một nghìn chín trăm năm mươi sáu, tháng mười
ngày mười hai hồi mười giờ.

Trước mặt chúng tôi là Thẩm phán Nguyễn Văn Bình người tại V

Có ông Đoàn Văn Bình lục sự giúp việc.

Có ông, bà Nguyễn Văn Bình 44 tuổi, nghề nghiệp

ở nhà trú tại Quận Bình

thể kiểm tra số quân 29-9-55 ngày 29-9-55 do quân

Phủ Bình cấp, đều trình rằng hiện không thể xin trích lục

khải-sanh của Nguyễn Văn Bình sinh ngày

5-10-1930 năm 1930 tại làng Quận Bình

huyện Phủ Bình tỉnh Phước Bình được vì

lỗi đi chức ban số lỗi thất lạc

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê

sau, do ý dẫn đến để lập chứng-chi thay thế chứng-thư bị tịch nói trên.

LIÊN ĐO CỎ ĐẾN TRÌNH DIỆN:

10) Đoàn Văn Bình 54 tuổi, nghề thợ may

trú tại Quận Bình

thể kiểm tra số quân 29-9-55 ngày 29-9-55 do quân Phủ Bình cấp

20) Đoàn Văn Bình 59 tuổi, nghề làm ruộng

trú tại Quận Bình

thể kiểm tra số quân 29-9-55 ngày 29-9-55 do quân Phủ Bình cấp

30) Đoàn Văn Bình 45 tuổi, nghề ở nhà

trú tại Quận Bình

thể kiểm tra số quân 29-9-55 ngày 29-9-55 do quân Phủ Bình cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337

H.V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc họ, đồng cam đoan quả

quyết biết chắc chắn

sinh ngày đầu tháng mười hai

năm một nghìn chín trăm bốn mươi năm

tại làng Quận Bình huyện Phủ Bình

tỉnh Phước Bình con ông Nguyễn Văn Bình và bà

Đoàn Thị Bình Hai ông, bà này để chính thức tay nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể
xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì là biên cô không họ

do đó bị thất lạc
Bởi vậy Bản Tòa-băng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu
điều 47-48 H. V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thế vì khai-sanh này cho

tên Nguyễn Văn Bình sanh ngày tháng

tháng muối năm nhất

ở làng Đông Hưng huyện Phước Sơn tỉnh Hà Tĩnh

con ông Nguyễn Văn và bà Đinh Thị Lợi

đã nộp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông lý- sự

sau khi nghe đọc lại.

Lưu- sự,

Chánh- án,

Những người chứng,

Người đứng xin,

10) Đinh Văn Đình

Nguyễn Văn

20) Bình Phan

30) Đoàn Lê

Tên ở bộ tại Huế

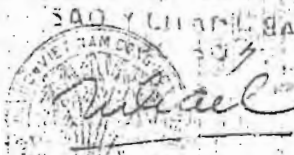
Ngày 14 tháng 12 năm 1906

Quyển 2 tờ 12 số 4

Thị Phạm Thị

Chữ ký,

Phạm Văn Đại



HỘI VI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-ULTG, ban hành theo công văn số 2363 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Tr. Hàm Tân

Hộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số

GR1

S01510

GIẤY RA TRAI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄNSố 1893Ngày 2 tháng 11 năm 1983
PHÒNG CS. G. H. V. T. XXII

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thi hành án văn, quyết định tha số 109 ngày 27 tháng 11 năm 1983của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn BiênSinh năm 1939(Tên gọi khác Nguyễn Văn BiênVợ sinh thừa thiênNơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 67 phạm viết chánh quận 1 T/P HỒ CHÍ MINHCan tội thiếu tá quyền chủ sự phòng hành quânBị bắt ngày 15/06/75Án phạt TCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ năm _____ của _____

Đã đăng ký tại _____ khu, công thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 67 phạm viết chánh quận 1 T/P HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạngLao động: tham gia từ ngày công hoàn thành công việc được giao năng xuất chất lượng kháNội quy: chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớnHọc tập: tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá
(quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường _____ Nơi cư trú _____

Trước ngày _____ tháng _____ năm 1983

Lần này người trả phí

Củ Nguyễn Văn Biên

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 12 tháng 12 năm 1983

2. Giám thị

Danh bìa số _____

Lập tại _____

Nguyễn Văn Biên

THIẾU TÁ: NGUYỄN ANH QUANG

Số: 864/QĐ

QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1

- Căn cứ luật (tổ chức Hội-Dồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông NGUYỄN VĂN TIẾN

QUYẾT ĐỊNH

- ĐIỀU 1 :** Nay phê chuẩn cho : Ông Nguyễn Văn Tiến
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 19____
Chỗ ở hiện nay : 07 Phan Việt Chánh/115
Cấp bậc : hiệu tá
Chức vụ : Chủ tịch Phòng Hành Quan
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.
- ĐIỀU 2 :** Ông Chánh Văn Phòng U.B.N.D. Quận 1. Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban QLNHBTB, U. B. N. D. Phường và Ông Tiến chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUẬN 1, ngày 16 tháng 7 năm 1981

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1

CHỦ TỊCH am



Đương Văn Tây

NƠI NHẬN :

- Như điều 2
- Sở Công An T.P.
- Lưu.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 320143292

Họ tên: ĐOÀN-THỊ-TÚY-ANH



Sinh ngày: 01-02-1942

Nguyên quán: An Văn Hạ,

Hương Sơ, Thừa Thiên.

Nơi thường trú: 3, Phan Thanh

Giản, T. Trăn Mỏ Cây, B. Tre

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Nốt ruồi cách 2,5
cm, dưới trước nếp
trái.

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 19 tháng 10 năm 1978

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ-TỔNG-TY


TRẦN VĂN QUYỀN

Quận (Huyện) I

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phường (Xã) 15

Số: _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Chứng nhận ông Nguyễn Văn Sơn
 Sinh ngày 5-12-1939 tại Thừa Thiên
 Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____
 Nghề nghiệp Thợ May hiện ngụ tại 67 Phan Văn Chánh
 Có trình diện tại Phường: F15 - Quận I
 Bị Đoàn Thị Tuy Anh là vợ sinh ngày 1-2-1947
 Tại Thừa Thiên do giấy hôn thú số NGH
 Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) Nguyễn Nguyễn Hòa sinh năm 1965 tại Saigon
- 2) Nguyễn Anh Tú sinh năm 1967 tại nt
- 3) Nguyễn Trí Tài sinh năm 1968 tại nt
- 4) Nguyễn Bảo Kiên sinh năm 1969 tại nt
- 5) Nguyễn Bảo Trí Thanh sinh năm 1970 tại nt
- 6) Nguyễn Trí Tuệ Nguyễn sinh năm 1971 tại nt
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để liên dụng và chụp chiếu.

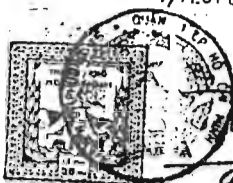
Ngày 3 tháng 12 năm 1985

PHƯỜNG

T/ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch



Lê Thanh Ngộ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 86345

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171: Yes, X No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

- APPLICANT IN VIETNAM BIÊN VĂN NGUYỄN
Last Middle First
- Current Address 67 Phạm Việt Chánh F15-S1 Hồ Chí Minh City-VN
- Date of Birth Dec 5, 1939 Place of Birth Thừa Thiên province
- Previous Occupation (before 1975) Major Chief operation Section
(Rank & Position)
- TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 15, 1975 To Dec 20, 1983
8 years 6 M.
- SPONSOR'S NAME: HẠO NGUYỄN NGUYỄN KIỂM BAO NGUYỄN
Name

Tel

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>HẠO NGUYỄN NGUYỄN</u>	<u>daughter</u>
<u>KIỂM BAO NGUYỄN</u>	<u>Son</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : BIÊN VĂN NGUYỄN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ĐOÀN Thị Túy ANH	Jan 2, 1942	Wife
NGUYỄN Thị Tú VYÊN	Dec 4, 1971	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : Xin hỏi can thiệp cho anh được có ^{LY} LỜI đi theo diện định cư tại Hoa Kỳ (Tự nạn chính trị)
- Đã gửi hồ sơ đầy đủ tại Bangkok và đã nộp hồ sơ đầy đủ qua chính phủ Việt Nam (kể từ nay)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV #86345

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM BIÊN VĂN NGUYỄN
Last Middle First
Current Address 67 Phạm Việt Chánh F15 - Q1 Hồ Chí Minh City - VN
Date of Birth Dec 5, 1939 Place of Birth Thừa Thiên province
Previous Occupation (before 1975) Major Chief operation section
(Rank & Position)
TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From June 15, 1975 To Dec 20, 1983
SPONSOR'S NAME: HẠO NGUYỄN NGUYỄN KIỂM BAO NGUYỄN
Name

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>HẠO NGUYỄN NGUYỄN</u>	<u>daughter</u>
<u>KIỂM BAO NGUYỄN</u>	<u>Son</u>
<u></u>	<u></u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared:

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : BIÊN VÂN NGUYỄN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ĐOÀN Thị Túy ANH	Jan 2, 1942	Wife
NGUYỄN Thị Tú Uyên	Dec 4, 1971	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : Xin hỏi can thiệp cho sớm được có ^{IVEWL} Lỗi đi theo chân định cư tại Hoa Kỳ (Tự nạn chính trị)
- Đã gửi hồ sơ đầy đủ tại Bangkok và đã nộp hồ sơ đầy đủ qua chính phủ Việt Nam (kèm biên nhận)

[illegible][illegible][illegible][illegible]

new and gem 2 line go? but it was very clear go? the art?
 clear, new going to go? the, and in line go? the clear
 clear the old line the, the left know, clear is the? the
 can we going to going. & in can it?

QUESTIONNAIRE FOR APPLICANT

Date:

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name: NGUYEN VAN BIEN
2. Othername: none
3. Date/Place of birth: Dec 5, 1939, Thua Thien Province
4. Residence address: 67 Pham Viet Chanh F5 Q1 Ho Chi Minh City Vietnam
5. Mailing address: HAO NGUYEN NGUYEN,
6. Current occupation: unemployment.

B. RELATIVE TO ACCOMPANY ME

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MARITAL STATUS	RELATIONSHIP
DOAN THI TUY ANH	Jan 2, 1942	Thua Thien	F	M	Wife
NGUYEN THI TU YEN	Dec 4, 1971	Saigon	F	S	Daughter

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest relative in the US:
 - a. Name: HAO NGUYEN NGUYEN and KIEM BAO NGUYEN
 - b. Relationship: daughter and son
 - c. Address:
2. Close relative in other foreign country:
 - a. Name: TONG VAN NGUYEN
 - b. Relationship: Older brother
 - c. Address:

D. COMPLETE FAMILY LISTING (living/dead)

- | | NAME | ADDRESS |
|--------------|-------------------|--|
| 1. Father: | NGUYEN TAN | dead |
| 2. Mother: | DOAN THI LUC | An Truyen, Phu An, Huong Phu, Binh Tri Thien |
| 3. Spouse: | DOAN THI TUY ANH | 67 Pham Viet Chanh F15 Q1 Ho Chi Minh City Vietnam |
| 5. Children: | NGUYEN NGUYEN HAO | |

- | | | |
|--------------|----------------------|---------------------------------------|
| | NGUYEN ANH TU | Overseas dead in Dec 1984 |
| | NGUYEN TRI TRI | |
| | NGUYEN BAO KIEM | |
| | NGUYEN BAO TRI THANH | |
| | NGUYEN THI TU UYEN | |
| 6. Siblings: | NGUYEN THI NGUYET | lives with NGUYEN NGUYEN HAO |
| | NGUYEN VAN TONG | Accident dead in Mar 1988 |
| | | lives with me. |
| | | K5 To Hien Thanh Q10 Ho Chi Minh City |

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT, AGENCIES OR OTHER ORGANIZATION OF YOU OR YOUR SPOUSE: none.

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE:

1. Name of person serving: NGUYEN VAN BIEN
2. Dates: from: Nov 23, 1959 to April 30, 1975
3. Last rank: Major. Serial number: 59/200979
4. Ministry/Office/Military Unit: Police Headquarters Gia Dinh Province
5. Name of Supervisor/C.O.: Col. TRAN VAN DE
6. Reason for leaving: Political Refugee

7. Name of American Advisor: forgotten.
 8. US training courses in Vietnam: none
 9. US awards or certificates: none

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE: none?

H. REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE:

1. Name of person in reeducation: NGUYEN VAN BIEN
 2. Total time in reeducation: 8 years 6 months 5 days.
 3. Still in reeducation: no.

I. ANY ADDITIONAL REMARK:

Date: July 19 1988

Signature:

Nguyễn Văn Biên

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE:

QUESTIONNAIRE FOR APPLICANT

Date: 10/2/80

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name: NGUYEN VAN BIEN
2. Othername: none
3. Date/Place of birth: Dec 5, 1939, Thua Thien Province
4. Residence address: 67 Pham Viet Chanh F5 Q1 Ho Chi Minh City Vietnam
5. Mailing address: HAO NGUYEN NGUYEN,
6. Current occupation: unemployment.

B. RELATIVE TO ACCOMPANY ME

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MARITAL STATUS	RELATIONSHIP
DOAN THI TUY ANH	Jan 2, 1942	Thua Thien	F	M	Wife
NGUYEN THI TU YEN	Dec 4, 1971	Saigon	F	S	Daughter

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest relative in the US:
 - a. Name: HAO NGUYEN NGUYEN and KIEM BAO NGUYEN
 - b. Relationship: daughter and son
 - c. Address:
2. Close relative in other foreign country:
 - a. Name: TONG VAN NGUYEN
 - b. Relationship: Older brother
 - c. Address:

D. COMPLETE FAMILY LISTING (living/dead)

- | | NAME | ADDRESS |
|--------------|-------------------|--|
| 1. Father: | NGUYEN TAN | dead |
| 2. Mother: | DOAN THI LUC | An Truyen, Phu An, Huong Phu, Binh Tri Thien |
| 3. Spouse: | DOAN THI TUY ANH | 67 Pham Viet Chanh F15 Q1 Ho Chi Minh City Vietnam |
| 5. Children: | NGUYEN NGUYEN HAO | |

- | | | |
|--------------|----------------------|---------------------------------------|
| 6. Siblings: | NGUYEN ANH TU | Oversea dead in Dec 1984 |
| | NGUYEN TRI TRI | " |
| | NGUYEN BAO KIEM | lives with NGUYEN NGUYEN HAO |
| | NGUYEN BAO TRI THANH | Accident dead in Mar 1988 |
| | NGUYEN THI TU UYEN | lives with me. |
| | NGUYEN THI NGUYET | K5 To Hien Thanh Q10 Ho Chi Minh City |
| | NGUYEN VAN TONG | |

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT, AGENCIES OR OTHER ORGANIZATION OF YOU OR YOUR SPOUSE: none.

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE:

1. Name of person serving: NGUYEN VAN BIEN
2. Dates: from: Nov 23, 1959 to April 30, 1975
3. Last rank: Major. Serial number: 59/200979
4. Ministry/Office/Military Unit: Police Headquarters Gia Dinh Province
5. Name of Supervisor/C.O.: Col. TRAN VAN DE
6. Reason for leaving: Political Refugee

7. Name of American Advisor: forgotten.
8. US training courses in Vietnam: none
9. US awards or certificates: none

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE: none?

H. REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE:

1. Name of person in reeducation: NGUYEN VAN BIEN
2. Total time in reeducation: 8 years 6 months 5 days.
3. Still in reeducation: no.

I. ANY ADDITIONAL REMARK:

REEDUCATION IN VIETNAM

DATE OF ENTRY INTO VIETNAM

1988
July

1988
July

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

nguyễn văn Biên

Date: July 19, 1988

Signature:

nguyen van bien

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE:

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

REEDUCATION IN VIETNAM

THIỀU TÀI NGUYÊN ANH QUANG

၁၆၁၇

Washed and dried

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Hàm Tân

Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Số

GRM

101

Thiên

Chưa

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

đến

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

ĐÃ TRÌNH DIỄN

Số 1893

Ngày 3 tháng 4 năm 1984

PHÒNG CS. QLHC VÀ TTXH

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thị hình án văn, quyết định tha số 109 ngày 27 tháng 11 năm 1983

cho Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Biên Sinh năm 1939

Các tên gọi khác Nguyễn Văn Biên

Nơi sinh thừa thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 67 phạm viêt chánh quận 1 T/P HỒ CHÍ MINH

Cán tội thiếu tá quyền chủ sự phòng hành quân

Bị bắt ngày 15/06/75 An phạt TRCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị xử _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 67 phạm viêt chánh quận 1 T/P HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự

giáo dục của cách mạng

Lao động: tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao

năng suất chất lượng khá

Nội quy: chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn

Học tập: tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá

(quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường xã _____

Nơi cư trú _____

Trước ngày _____ tháng _____ năm 1984

Lên tay người trả phí

Nguyễn Văn Biên

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 21 tháng 12 năm 1983

Q. Giám thị

Danh bản số

Lập tại



Nguyễn Văn Biên

NGUYỄN VĂN BIÊN

THIẾU TÁ: NGUYỄN ANH QUANG

Mã số 001-01-01, ban
hành theo công văn số
3242 ngày 27 tháng 11
năm 1977

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Việt Nam - Tự do - Hạnh phúc

BỘ NỘI VỤ
Trại Lãm Tân

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRỊNH DIỄN
SỐ 1883
THÔNG BÁO CÔNG TÁC
THÔNG BÁO CÔNG TÁC

CHUNG NHẬN GIỚI Y BÀN CHINH
SỐ 1883
THÔNG BÁO CÔNG TÁC
THÔNG BÁO CÔNG TÁC

Handwritten notes and signatures in the top right corner.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 1983



Handwritten signature in the center of the document.

Handwritten text and stamps in the middle section, including a date stamp.

Handwritten text in the lower middle section, possibly a declaration or statement.

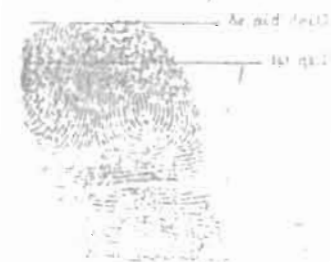
Ngày 11 tháng 11 năm 1983

Handwritten text at the bottom left.

Handwritten text at the bottom right.

Handwritten signature and stamp at the bottom left.

Handwritten signature at the bottom center.



CHỦ TỊCH: NGUYỄN VĂN QUANG

Handwritten text at the very bottom.

Số: 866 /QB

QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

- Căn cứ luật tổ-chức Hội-Đồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông NGUYỄN VĂN BÌNH

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay phê chuẩn cho : Ông Nguyễn Văn Bình
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1939
Chỗ ở hiện nay : 67 Phan Việt Chánh/F15
Cấp bậc : hiệu tá
Chức vụ : Chủ sự Phòng Hành chính
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng U.B.N.D. Quận I, Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban QLNHĐV, U.B.N.D. Quận I, Trưởng và Ông Điền chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I
Xuat trình tại Ủy Ban Nhân Dân Quận I

Ngày 16 tháng 9 năm 1981

UBND. PHƯỜNG

TL CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

QUẬN I, ngày 16 tháng 9 năm 1981

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

CHỦ TỊCH Điền

NƠI NHẬN

- Như điều 2
- Sở Công An
- Lưu.



Tôn Thiệm Hùng Đương Văn Điển

Số: 866 /QĐ

QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I

- Căn cứ luật tổ-chức Hội-Đồng Nhân Dân và Ủy-Ban Hành-Chánh các cấp ngày 27-02-1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm ngày 25-05-1976 của Chính phủ Cách - Mạng lâm thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam.
- Căn cứ quyết định 015/QĐ - UB ngày 16-01-1981 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, Chính Quyền và tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố.
- Xét đề nghị của Tiểu Ban Quản Lý Người Học Tập Cải Tạo Được về và đơn xin của Ông NGUYỄN VĂN BIÊN

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Nay phê chuẩn cho : Ông Nguyễn Văn Biên
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1939
Chỗ ở hiện nay : 67 Phan Việt Chánh/P15
Cấp bậc : hiệu tá
Chức vụ : Chủ tịch Phòng Cảnh sát
Được phục hồi quyền công dân kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng U.B.N.D. Quận I, Trưởng Công An Quận, Tiểu Ban QLNHĐV, U.B.N.D. Trưởng và Ông Biên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Ngày 16 tháng 9 năm 1988
UBND Phường 15
TL CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG P. 15.01
Ủy viên Tổng KQ

QUẬN I, ngày 14 tháng 3 năm 1986
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN I
CHỦ TỊCH Quang

NƠI NHẬN :

- Như điều 2
- Sở Công An T
- Lưu.



Tôn Thiện Hưng

Đương Văn Dũng

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

SỐ 173 / BN

BIÊN NHẬN

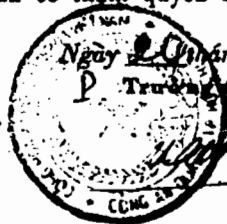
CÔNG AN QUẬN I

Có nhận hồ sơ xin xuất cảnh

Đi: tự nguyện xin về định cư tại Mỹ
Của Ông, Bà 3 ng.
Nguyễn Văn Bốn.

Địa chỉ: Chợ Lạm kết Cảnh 115

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.



Ngày 20 tháng 9 năm 1988
P. Trưởng Công An Quận I

Nguyễn Văn Bốn

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 173 / BN

BIÊN NHẬN

CÔNG AN QUẬN I

Có nhận hồ sơ xin xuất cảnh

Đi: hộ ng. xin x/c định cư tại Mỹ
Của Ông, Bà 3 ng.

Nguyễn Văn Bốn.
Địa chỉ: Ct Lham kết Cảnh P15

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.



Nguyễn Văn Bốn Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **820143292**

Họ tên: **ĐOÀN-THỊ-TÚY-ANH**



Sinh ngày **01-02-1942**

Nguyên quán **An Văn Hạ,**

Hương Sơ, Thừa Thiên.

Nơi thường trú **43, Phan Thanh**

Giản, T. Trần Mỏ Cày, B. Tre

CHUNG NHẬN CÔNG Y BAN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 1

Ngày **10** tháng **10** năm **1988**

UBND. Phường **15**

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

Lê Thuận Ngưu



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

NGON TRỐ TRÁI

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 2,5
cm, dưới trước nếp
trái.

NGON TRỐ PHẢI

Ngày 19 tháng 10 năm 1978

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ-TỔ ĐỒNG-TY

Trần Văn Quyền
TRẦN VĂN QUYỀN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **920143292**

Họ tên **ĐOÀN TRI TÚY ANH**



Sinh ngày **01-02-1942**

Nguyên quán **An Văn Hạ,**

Hương Sơ, Thừa Thiên.

Nơi thường trú **43, Phan Thanh**

Giản, T. Trần Mỹ Cày, B. Tre

CHỨNG NHẬN GIỒNG Y DÂN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 3

Ngày **10** tháng **10** năm **1988**

UBND. Phường **15**

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

K. Chủ tịch

Phó Chủ tịch



Lê Thanh Ngã

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 2,5
cm, dưới trước nếp
trái.

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 19 tháng 10 năm 1978

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ-TRƯỞNG-TY

TRẦN VĂN CƯỜNG

BỘ TƯ- PHÁP

VIỆT- NAM CỘNG- HÒA

SỞ TƯ- PHÁP

Chứng-chỉ thẻ vì khai sanh

TÒA Hòa giải Hương- Thủy

Số 3372
Ngày 18/4/1957

Của ĐOÀN THI TUY ANH



Năm một nghìn chín trăm sáu mươi Bảy, tháng Bốn,
ngày Mười hồi Đến giờ
Trước mặt chúng tôi là Tôn thất chủ
Chánh-án Tòa Hòa giải quận Hương Thủy ngồi tại Văn phòng,
có ông Dong Sĩ Chương lục sự giúp việc.
Có ông, bà ĐOÀN VĂN MANG 47 tuổi, nghề nghiệp

Buôn bán trú tại Số 33 Phan Bội Châu
thẻ kiểm tra số 09A0852 ngày 18.9.1955 do Quận
Hương Trà cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khải sanh của ĐOÀN THI TUY ANH sinh ngày I
tháng 2 năm 1942 tại làng Thủy Trương
quận Hương Thủy tỉnh Thừa Thiên được vì lẽ

số hồ bị thất lạc vì biến tranh
nên yêu cầu Ban Tòa bưng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau, do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay thẻ chứng-thư hộ-tịch nói trên.

LIÊN ĐO CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

1o) Võ Khanh 37 tuổi, nghề nghiệp Công chức
trú tại Xã Thủy Trương
thẻ kiểm tra số 0204 ngày 21.9.55 do Hương Thủy cấp
2o) Trần Hưng Mạnh 46 tuổi, nghề nghiệp Thợ may
trú tại Số 43B Dương Phan Bội Châu
thẻ kiểm tra số A001215 ngày 13.8.55 do Quận Hương Trà cấp
3o) Dang Thuận 46 tuổi, nghề nghiệp Nốt tóc
trú tại Số 10 Kiệt 4 Dương Phan Bội Châu
thẻ kiểm tra số IIA0338 ngày 17.9.55 do Quận Hương Trà cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc diệp 334/337

H. V. HÌNH-LUẬT phạt tội nguy chứng về việc hộ, đời cam đoan qua

quyết chắc chắn tên

sanh ngày Mười một tháng Hai năm ĐOÀN THI TUY ANH

năm Một ngàn chín trăm bốn mươi hai

tại làng Thủy Trương quận Hương Thủy

tỉnh Thừa Thiên con ông ĐOÀN THI TUY ANH

NGUYỄN THI LƯU KIỆU

Hai ông, bà nữ

lấy nhau



Trần Thiện Hưng

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ

Số bộ bị thất lạc vì chiến tranh

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47—48 H. V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thể vì khai sanh này cho tên DOAN THI TUY ANH sanh ngày Mùng một (1) tháng Bính (2) năm Đột ngàn chín trăm bốn

muoi hai (1942) tại làng Thủy Trương quận Bình Thủy tỉnh Thừa Thiên con ông DOAN VAN MANG và bà NGUYEN THI LU KIEU đã cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và đồng-lực-sự sau khi nghe đọc lại.

Lực-sự,

Chánh-án,

Dong sĩ Chương

Sĩ Tôn Thất Chất

Những người chứng,

Người đứng-xin,

1o) VO KHAM

DOAN VAN MANG

2o) TRAN HUNG MANH

3o) DANG THUAN

Trước bạ tại HUE

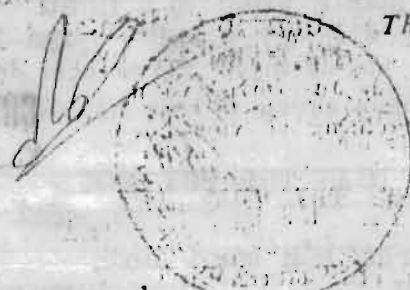
Ngày 17 tháng 4 năm 1957

Quyển IO tờ 27 số 991

Thâu MIEN PHU

Chủ-sự,

Phạm Văn Đạt



BỘ TƯ PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ PHÁP

Chứng-chỉ thẻ vì khai sinh

Tòa-Hoa-Lai-Hương-
Thầy

Số 3372
Ngày 18/4/1957

Của ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH



Năm một nghìn chín trăm sáu mươi Bảy, tháng Bốn, ngày Mười, hồi Bốn giờ, Trước mặt chúng tôi là tôn thất cho Chánh-án Tòa-Hoa-Lai-Hương-Thầy, có ông Đông-á-Chương làm sự giúp việc, có ông, bà, và các con, nghề nghiệp

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

ĐOÀN THỊ TUYẾT ANH, sinh ngày 18/9/1955, tại làng Thủy-Trương, huyện Hương-Thủy, tỉnh Thừa-Thiên-Huế, cấp, đơn trình báo hiện không thể xin trích lục

6 bộ bị thất lạc vì chiến tranh

lại làm Thủy Trường quản Băng Thủy lĩnh Thủy Thiệu

còn ông ĐOÀN VĂN MẠNG và bà NGUYỄN THỊ HỒNG

đã cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có xý tòn với chúng tôi và ông lực sự sau khi nghe đọc lại.

Luc-30. 57/04 30. Chánh-án.

Dong si Chuong

Những người chứng: _____ Người đứng xin: _____

10) VO KHAM

209 TRAN HUNG HOAN (c)

[illegible]

Đang chờ xử lý

Trước bạ tại HUE

Ngày 17 tháng 4 năm 1957

Ngày 10 tháng 2 năm 1991

CHU-SU

Phạm Văn Đạt

1951 FEB 23 3 51 PM '51

The Green Building - 0-28-71091 - 789 p 60c

SECRET

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATIONS
500 5TH AVENUE NEW YORK 17, N.Y.

1950

Page 11

[illegible]

ĐO. THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

POA HÀNH-CHÁNH QUẬN NĂM

II44I A

Số hiệu:

HỘ V6 TỊCH



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

BAY MƯƠI MỘT

Năm một ngàn chín trăm

LE I

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYEN THI TU UYEN
Phái	NỮ
Ngày sanh	Bốn tháng chạp năm một ngàn chín trăm bốn mươi một 13630
Nơi sanh	929 TRAN HUNG DAO
Tên, họ người Cha	NGUYEN VAN BIEN
Tuổi	ba mươi hai
Nghề-nghiep	quan nhân
Nơi cư-ngụ	I F X PHAM VIET CHANH
Tên, họ người Mẹ	DOAN THI TUY ANH
Tuổi	hai mươi chín
Nghề-nghiep	nội-trợ
Nơi cư-ngụ	I-F PHAM VIET CHANH
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

38/ UB/P. 15
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH
Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 1
Ngày 10 tháng 10 năm 1978
UBND Phường 15
T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

KT. CHỦ TỊCH
Phó Chủ tịch

Lập lại Saigon, ngày 7 tháng 12 năm 1978

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH:

Saigon, ngày 16 tháng 12 năm 1978

TUN QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM.

1978

Lê Thanh Ngộ

Nguyễn Kim Ba
Tham-Sư Hành-Chánh



ĐÔ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

POA HÀNH-CHÁNH QUẬN NĂM

HỘ V6 TỊCH

Số hiệu:

II441 A



LE

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

BAY MƯƠI MỘT

Năm một ngàn chín trăm

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYEN THI TU UYEN
Phái	NỮ
Ngày sanh	Bốn tháng chạp năm một ngàn chín trăm bảy mươi một hai 13g30
Nơi sanh	929 TRAN HUNG DAO
Tên, họ người Cha	NGUYEN VAN BIEN
Tuổi	ba mươi hai
Nghề-nghiệp	quan nhân
Nơi cư-ngụ	I F K PHAM VIET CHANH
Tên, họ người Mẹ	DOAN THI TUY ANH
Tuổi	hai mươi chín
Nghề-nghiệp	nội-trợ
Nơi cư-ngụ	I-F PHAM VIET CHANH
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

36/UB/P.15
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 5

Ngày 10 tháng 10 năm 1971

UBND Phường

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

Lập tại Saigon, ngày 7 tháng 12 năm 1971

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÍNH:

Saigon, ngày 16 tháng 12 năm 1971

TUN QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM,



Li Thanh Ngat

Nguyễn Kim Ba

Tham-Su Hành-Chánh

Quận (Huyện) I

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phường (Xã) 15

Số: _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Chứng nhận ông Nguyễn Văn Bình
 Sinh ngày 5 - 12 - 1939 tại Thừa Thiên
 Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____
 Nghề nghiệp Thợ May hiện ngụ tại 67 phạm Việt Châu
Có trình diện tại Phường: F15 - Quận I
 Bị Đoàn Thị Tuy Anh là vợ sinh ngày 1 - 2 - 1942
 Tại Thừa Thiên do giấy hôn thú số Ngã
 Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) Nguyễn Nguyễn Hòa sinh năm 1965 tại Saigon
- 2) Nguyễn Anh Tú sinh năm 1967 tại nt
- 3) Nguyễn Tài Tài sinh năm 1968 tại nt
- 4) Nguyễn Bảo Kiên sinh năm 1969 tại nt
- 5) Nguyễn Bảo Trí Thanh sinh năm 1970 tại nt
- 6) Nguyễn Thị Tú Uyên sinh năm 1971 tại nt
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

CHỨNG NHẬN CHÍNH Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Xuất trình tại Ủy ban Phường 15 Quận I
 Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

Ngày 16 tháng 7 năm 1985UBND Phường 15

KT. CHỦ TỊCH ỦY BAN PHƯỜNG 15.07

Ủy Viên Ủy Ban

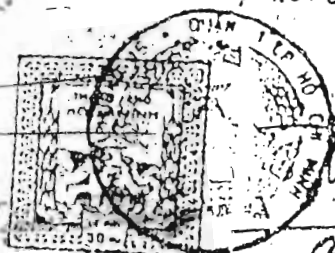
Ngày 30 tháng 12 năm 1985

PHƯỜNG

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch



Lê Thanh Ngã

Quận (Huyện) IPhường (Xã) 15

Số: _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Chứng nhân ông Nguyễn Văn Bền
 Sinh ngày 5 - 12 - 1939 tại Thừa Thiên
 Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____
 Nghề nghiệp Thợ May hiện ngụ tại 67 phạm Văn Thanh
 Có trình diện tại Phường: F15 - Quận I
 Bị Đoàn Thị Tuy Anh là vợ sinh ngày 1 - 3 - 1942
 Tại Thừa Thiên do giấy hôn thú số 104
 Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) Nguyễn Văn Hào sinh năm 1965 tại Saigon
- 2) Nguyễn Anh Tú sinh năm 1967 tại nt
- 3) Nguyễn Tài Tài sinh năm 1968 tại nt
- 4) Nguyễn Bảo Kiên sinh năm 1969 tại nt
- 5) Nguyễn Bảo Tài Thanh sinh năm 1970 tại nt
- 6) Nguyễn Thị Tú Uyên sinh năm 1971 tại nt
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống cùng với đương sự.

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận I. Chứng chỉ này được cấp phát để liên dụng và chụp chiếu.

Ngày 16 tháng 9 năm 1988UBND Phường 15

T.L. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 15.03

Ủy viên Tổ Tự

Ngày 24 tháng 12 năm 1985

PHƯỜNG

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

KT. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

Lê Thanh Ngã

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022316013**

Họ tên **NGUYỄN VĂN BIÊN**



Sinh ngày **05-12-1939**

Nguyên quán **Bình Trị Thiên.**

Nơi thường trú **67 Phạm Viêt-Chánh, P.15, Q.1, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo: ...

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 3cm
dưới đuôi mắt trái.

Nơi: 2 tháng 01 năm 1988

THÀNH NHỦY
TRƯỞNG TY CÔNG AN



Thầy
Viết Chanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022313013**

Họ tên **NGUYỄN VĂN BIÊN**



Sinh ngày **05-12-1939**

Nguyễn quán Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú **67 Phạm Viết-Chánh, P15, Q1, TP. Hồ Chí Minh.**



Số **UB/P.15**
CHỨNG NHẬN QUANG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận X

Ngày **16** tháng **9** năm **1988**

UBND. Phường **15**

QUYẾT ĐỊNH TỊCH UBND PHƯỜNG 15. Q1

Ủy viên Thường vụ

Chú

Trần Thiệu Hoàng



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi cách 3cm dưới đuôi mắt trái.	
		Ngày 2 tháng 01 năm 1988 Thượng tá TRƯỞNG TY CÔNG AN Thượng tá Viết Chanh	

VIỆT-NAM CONG-HÒA

Chứng-chỉ Thê-vì khai s

56-284

của

Nguyen Van Binh

Ngày 13-12-1956



Năm một nghìn chín trăm năm mươi Sáu, tháng mười hai
ngày mười hai hồi mười giờ

Trước mắt chúng tôi là Học và Chơi

(Chánh-án Tòa Hoa miê Phái Vàng ngồi tại Văn-phòng
có ông Đài Huân Thị Hân lục sự giúp việc.

Có ông, bà Nguyễn Văn 60 tuổi, nghề nghiệp

Quê hương lúc trú tại An Xuyên

Số chứng kiểm tra số 204.00.069 ngày 29-9-55 do Quản

CHỨNG NHẬN CHỮ ĐÓNG DAN CHỈNH cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục khai sinh của Nguyễn Văn Phê sinh ngày 5

16 tháng 12 năm 1939 tại làng An truyên

huyện Định Tường tỉnh Bình Định được vì lẽ

TL CHỈ THỊ CỦA BAN CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC THANH TRẠNG ĐÓNG BẮT VÀ CHẾ TẠO

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê sau, do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay thế chứng-thư hộ-tịch nói trên.

LIÊN ĐÓNG ĐẾN TRÌNH DIỄN :

10) Trần Văn Hùng 56 tuổi, nghề thợ may

trở lại Sơn Tuyên

thi kiểm tra số 10A 000.431 ngày 1-10-55 do quân Phú Văn cấp

20) Trần Văn Hùng, 59 tuổi, nghề lâm ngư

trú tại Quảng Ngãi

thẻ kiểm tra số 94A. 100.064 ngày 29-9-55 do Quản Phụ thuộc cấp

30) Trần Lê, 45 tuổi, nghề đ' nhà

trú tại Am thanh

thẻ kiểm tra số 11A.000.000 ngày 29-9-55 do quân Phú Bình cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã luyện thệ và nghe đọc điều 334-337 H.V. HÌNH-LUẬT phạt tội nguy, chứng về việc họ, đồng cam đoan quả quyết chắc chắn tên Đang Văn - Sơn - Đ.

sanb ngày nam tháng muoi hai

năm một ngày chín trăm ba mươi chín

tại làng Ch. trau

Huỳnh

Chir Nana

tỉnh Bình Định con ông Đàm Văn Bền và bà

Đoàn Thị Lụa

Hai ông, bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ biên cố chiến tranh ô' hồ bị thất lạc

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47 48 H. V. HỢI-LUẬT lập, chứng chỉ thể vì khai-sanh này cho tên Nguyễn Văn Biền sinh ngày năm tháng muối hai năm một ngàn chín trăm ba mươi chín

tại làng Đông Xuyên huyện Phước Long tỉnh Bình Thuận con ông Nguyễn Văn và bà Đoàn Thị Lục đã cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

Những người chứng,

10) Đoàn Văn Kinh

Người đóng xin,

Nguyễn Văn

20) Trần Phan

30) Đoàn Lê

Trước bạ tại Huê

Ngày 14 tháng 12 năm 1956

Quyển 6 tờ 19 số 471

Thầu Miễn thuế

Chủ-sự,

Phan Văn Đạt



ANH BẠN
SU

Phan Văn Đạt

1956/12/14

BỘ TƯ-PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ-PHÁP

TÒA Hòa giải Phú Lương

Số 284

của

Nguyễn Văn Biền

Ngày 13-12-1956

Chứng-chỉ Thê-vì khai s



Năm một nghìn chín trăm năm mươi sáu, tháng mười hai
ngày mười hai hồi mười giờ

Trước mặt chúng tôi là HL Văn Biền

Chánh-án Tòa Hòa giải Phú Lương ngồi tại Văn-phòng
có ông Trần Văn Cầm lục sự giúp việc.

Có ông, bà Nguyễn Bân 64 tuổi, nghề nghiệp

Điêng Lắc trú tại An Tuyên

thẻ kiểm tra số 90A.000.069 ngày 29-9-55 do quân

Phú Lương cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khai sinh của Nguyễn Văn Biền sinh ngày 5

tháng 12 năm 1939 tại làng An Tuyên

Xuất trình Phú Lương tỉnh Solua Biền được vì lẽ

Ngày 16 lưu ý chính quyền tranh số lỗi thất lạc

Nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
T sau, do ý dân đến để lập chứng-chỉ thay thế chứng-thư hộ-tịch nói trên.

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN:

1o) Đoàn Văn Kinh 56 tuổi, nghề thợ may

trú tại An Tuyên

thẻ kiểm tra số 90A.000.431 ngày 1-10-55 do quân Phú Lương cấp

2o) Trần Văn Hùng 59 tuổi, nghề làm ruộng

trú tại An Tuyên

thẻ kiểm tra số 90A.000.64 ngày 29-9-55 do quân Phú Lương cấp

3o) Đoàn Xe 45 tuổi, nghề ở nhà

trú tại An Tuyên

thẻ kiểm tra số 90A.000.090 ngày 29-9-55 do quân Phú Lương cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337
H.V. HÌNH-LUẬT phạt tội nguy chứng về việc hộ; đồng cam đoan quả
quyết chắc chắn tên

sinh ngày năm tháng mười hai

năm một nghìn chín trăm ba mươi chín

tại làng An Tuyên huyện Phú Lương

tỉnh Solua Biền con ông Nguyễn Bân và bà

Đoàn Thị Lục Hai ông, bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng biện nay đương-sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ biên có' chiến' thành hồ hồ bị thất lạc

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47 48 H. V. HỘ-LUẬT lập, chứng chỉ thể vì khai-sanh này cho tên Nguyễn Văn Biền sanh ngày năm tháng muối hai năm một ngàn chín trăm ba mươi chín tại làng Ấp Tân Yên huyện Phước Đông tỉnh Quảng Trị con ông Nguyễn Văn và bà Đoàn Thị Lục đã cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

Những người chứng,

Người đứng xin,

10) Đoàn Văn Kinh

Nguyễn Văn

20) Trần Phan

30) Đoàn Lê

Trước bạ tại Huế

Ngày 14 tháng 12 năm 1956

Quyển 6 tờ 19 số 471

Thầu Nhiệm thuế

Chủ-sự,

Phan Văn Đạt



ANH BAN

SU

Thái

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

T-H

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 120791 CN

Họ và tên chủ hộ:

Ap, ngõ, số nhà:

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Huyện, quận:

Ngày 12 tháng 3 năm 1962

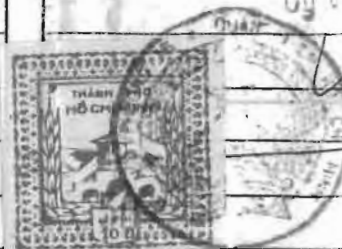
Trưởng công an

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn bộ ĐK NK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đoàn Thị Quý Anh	Thật là	Nữ	1942	320443292	Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.	10. 9. 1981		
2	Nguyễn Văn Văn	Nam	Nữ	1965		Hà Nội	1. 9. 1981	Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.	
3	Nguyễn Văn Văn	Nam	Nữ	1963		Hà Nội	10. 9. 1981	Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.	
4	Nguyễn Văn Văn	Nam	Nữ	1967		Hà Nội	10. 9. 1981	Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.	
5	Nguyễn Văn Văn	Nam	Nữ	1969		Hà Nội	10. 9. 1981	Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.	
6	Nguyễn Văn Văn	Nam	Nữ	1970		Hà Nội	10. 9. 1981	Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.	
7	Nguyễn Văn Văn	Nam	Nữ	1971		Hà Nội	10. 9. 1981	Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.	
8	Nguyễn Văn Văn	Nam	Nữ	1939	022316013		21. 5. 86		
Số: UB/P. 15 CHỨNG NHẬN GIỚI THIỆU CHÍNH Xuất trình tại UBND Phường 15 Quận 1 Ngày 16 tháng 9 năm 1988 UBND Phường 15 TL CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 15.01 Ủy viên Thư Ký <i>Chú</i> <i>Trần Văn Hùng</i>									



Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.
Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ. Sĩ Đ.

8-15-89

Kính gửi: Hội gia đình tư nhân chính trị Việt Nam

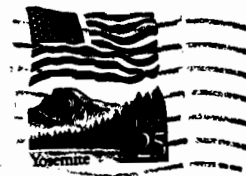
Tôi tên là Nguyễn Nguyên Thảo có làm hồ
sở bảo lãnh cho ba tôi là Nguyễn Văn Biên. Tôi
vừa đổi địa chỉ. Địa chỉ mới của tôi là

Nếu có gì xin hội hãy liên lạc theo địa
chỉ trên. Thành thật cảm ơn.

Kính thư,

Thơng Nguyên

HAO NGUYEN



AUG 23 1989

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS -
ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635



TO: HAO NGUYEN



TO: HAO NGUYEN

8-21-88.

Tôi có nhận được thư ở Việt Nam gửi sang nói bằng mọi cách liên lạc với bà để biết thêm chi tiết về việc đi định cư tại Mỹ theo diện quân nhân đi học tập lâu năm. Bà tôi là NGUYỄN VĂN BIÊN sinh ngày 5-12-1939 và đã diện đơn theo diện này vào năm 1984. Xin bà vui lòng cho tôi biết hiện nay hồ sơ của bà tôi vào số mấy, và tôi cần phải bổ túc thêm vào hồ sơ những gì.

Thành thật cảm ơn bà và rất mong sự trả lời của bà.

Huonguyen

HAO NGUYEN.

gửi bà
ngày 11-4

FROM: HAO N. NGUYEN



TO: KHUC MINH THO

P.O BOX 5435

ARL, VA 22205 -0635

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM .IV

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Full Name of ex-political prisoner : NGUYEN VAN BIEN.
2. Date and place of birth : 5 December 1939, Thua Thien Pro. VI
3. Position, Rank (before April 1975) and military serial number:
Major - Chief Section Operation Police of National Office
Headquarter - Gia Binh Province . S/N. : 59/200.979
4. Month, Day, Year arrested : 15 June 1975
5. Month, Day, Year out of camp : 20 December 1983 { 8 years 6 months 5 days
+ 2 years, 3 months supervised.
6. Photocopy released certificate : Yes.
7. Present mailing address of the ex-political prisoner:
8. Current address : 67 Pham Viet Khanh St., Phuong 15, Quan 1
Ho Chi Minh City, Vietnam.

II. LIST FULL NAME, DOB AND POB OF EX-POLITICAL PRISONER IMMEDIATE FAMILY AND FATHER, MOTHER

A. Relatives to accompany with ex-political prisoner :

NAME	DOB	POB	SEX	M.S.	RELATIONSHIP
DOAN THI TUY ANH	1 Feb. 1942	Thua Thien Pr.	F	M	Wife
NGUYEN THI TU UYEN	4 Dec. 1971	Saigon	F	S	Daughter

B. Complete family listing (living/dead) of ex-political prisoner:

	NAME	DOB	POB	SEX	M.S.	RELATIONSHIP	ADDRESS
1. Father :	NGUYEN TAN					Dead	
2. Mother :	DOAN THI LUC					Alive	An Truyen, Huong Phu, Binh Tri Thien Pro. VN.
3. Spouse :	DOAN THI TUY ANH					Alive	67, Pham Viet Khanh St., P.15 Q.1 Ho Chi Minh City VN
4. Children :	NGUYEN NGUYEN HAC					Alive	
	NGUYEN BAO KIEM					Alive	67, Pham Viet Khanh St., P.15, Q.1 Ho Chi Minh City VN.
5. Siblings :	NGUYEN THI NGUYET (older sister)					Alive	K5, To Hien Thanh, Q.10 Ho Chi Minh City, VN.
	NGUYEN VAN TONG (older brother)					Alive	

III. RELATIVE OUTSIDE VIETNAM :

- A. Closest relative in the US:
- NGUYEN NGUYEN HAC, daughter)
 - NGUYEN BAO KIEM, Son)
 - NGUYEN VAN VAN, Cousin)

- B. Closest relative in other country : NGUYEN VAN TONG, older brother,

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION :

Until today, these application have : NO.

- Reply from Bangkok ODP relative to: NO.

- The ODP Bangkok LOI : NO.

- V. COMMENT - REMARKS : In 1984, I have sent the application for ODP to Bangkok, Thailand for political refugee but no answer.

Signature

NGUYEN VAN BIEN

Date

1988.

VI. DOCUMENTS ATTACHED : 2 Released certificate
6 Birth certificates + 6 pictures
2 Family Book
2 Marriage certificates
4 personnel certificates.

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM.

1. Full name of ex-political prisoner: NGUYEN VAN BIEN.
2. Date and place of birth: 5 december 1939 Thua thien Pro. VN.
3. Position, Rank (before april 1975) and military serial number:
Major - Chief Section Operation Police of National Office
Headquarter - Gia dinh Province. S.N.: 59/200.979.
4. Month, day, year arrested: 15 june 1975. } 8 years 6
5. Month, day, year out of camp: 20 december 1983. } months 5 days.
6. Photocopy released certificate: Yes. - 2 years 5 months 5 days
7. Present mailing address of the ex-political prisoner:
8. Current address: 67 Pham Viet Chanh St., Phuong 15 Quan 1
Ho Chi Minh City, Vietnam.

II. LIST FULL NAME, DOB AND POB OF EX-POLITICAL PRISONER
IMMEDIATE FAMILY AND FATHER, MOTHER.

A. Relatives to accompany with ex-political prisoner:

NAME	DOB	POB	SEX	M.S.	RELATIONSHIP
DOAN THI TUY ANH	1 feb 1942	Thua thien Pr.	F	M	Wife
NGUYEN THI TU UYEN	4 dec 1971	Saigon	F	S	Daughter

B. Complete family listing (living/dead) of ex-political prisoner
ADDRESS

1. Father: NGUYEN TAN dead.
2. Mother: DOAN THI LUC An truyen, Huong phu,
Binh tri thien Pro. VN.
3. Spouse: DOAN THI TUY ANH 67 Pham Viet Chanh St.,
P15Q1 Ho Chi Minh City VN.
4. Children: NGUYEN NGUYEN HAO
NGUYEN BAO KIEM
NGUYEN THI TU UYEN
U.S.A.
i.d.
67 Pham Viet Chanh St.,
P15Q1 Ho Chi Minh City VN
5. Siblings: NGUYEN THI NGUYET (older sister) K5 To Hien Thanh, Q10
NGUYEN VAN TONG (older brother) Ho Chi Minh City VN.

III. RELATIVE OUTSIDE VIETNAM:

- A. Closest relative in the US:
NGUYEN NGUYEN HAO, daughter }
NGUYEN BAO KIEM, son, }
NGUYEN VAN VAN, cousin }

- B. Closest relative in other country: NGUYEN VAN TONG. older
brother, at

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION:

- Until today, these application have: NO.
- Reply from Bangkok ODP relative to: NO.
- The ODP Bangkok LOI: NO.

- V. COMMENT-REMARKS: In 1984, I have sent the application for
ODP to Bangkok, Thailand for political refugee but no answer.

Signature Nguyen Van Bien Date 21 july 1988.
NGUYEN VAN BIEN.

- VI. DOCUMENTS ATTACHED: 1 released certificate.
3 birth certificates.
1 Family Book.

C O N T R O L

____ Card
____ ~~✓~~ Doc. Request; Form 5/11/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form 'D'
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter